

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **18/2022/HS-ST**

Ngày: 08-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tòng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Văn Tiền**

2/ Ông **Nguyễn Văn Diệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Trần Minh Kha** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Minh V, sinh năm 1990; tại Bến Tre; Trú tại: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Trương Minh Đ (chết) và bà Trần Thị S; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã, bị tạm giữ từ ngày 17/01/2022 đến ngày 20/01/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lê Thanh T, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Văn T1, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

(Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

+ Lê Thanh S, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

+ Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 25/5/2021, Trương Minh V đi bộ từ nhà đến khu vườn trồng bưởi của ông Lê Thanh T ở cùng ấp để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nơi, V trèo qua lưới B40 đột nhập vào kho chứa dụng cụ làm vườn của ông T1 thì phát hiện có máy bơm dùng để xịt thuốc gồm 01 đầu bơm nước; 01 mô tua và một khung sườn bằng kim loại gắn cố định đầu bơm và mô tua nên lấy trộm vác đem về nhà mình cất giấu. Ngày hôm sau, V thuê ông Nguyễn Văn T1 hành nghề xe ôm chở V cùng máy bơm xịt thuốc đem qua tỉnh Tiền Giang bán nhưng do người mua thu với giá rẻ nên V không bán rồi tiếp tục cất giấu ở nhà mình, sau đó bị Công an xã An Khánh phát hiện thu giữ. Vật chứng thu giữ: 01 đầu bơm nước; 01 mô tua và một khung sườn bằng kim loại gắn cố định đầu bơm và mô tua.

Tại bản kết luận định giá số 1158/KL-HĐĐG ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá huyện Châu Thành kết luận: Một bộ dụng cụ máy bơm nước để xịt thuốc trị giá 3.600.000 đồng.

Cáo trạng số 68/CT-VKSCT ngày 29/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Trương Minh V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trương Minh V từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Lê Thanh T đã nhận lại một bộ dụng cụ máy bơm nước để xịt thuốc nên không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại về đặc điểm tài sản, vị trí, thời gian để tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 25/5/2021, Trương Minh V có hành vi trộm cắp tài sản của ông Lê Thanh T là một bộ dụng cụ máy bơm nước để xịt thuốc gồm 01 đầu bơm nước; 01 mô tua và một khung sườn bằng kim loại gắn cố định đầu bơm và mô tua trị giá 3.600.000 đồng để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trương Minh V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm có tài sản của ông Lê Thanh T là một bộ dụng cụ máy bơm nước để xịt thuốc gồm 01 đầu bơm nước; 01 mô tua và một khung sườn bằng kim loại gắn cố định đầu bơm và mô tua, giá trị tài sản lấy trộm là 3.600.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi.

[5] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội

nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo; bị cáo có tham gia lực lượng dân quân tự vệ cho địa phương theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt truy nã. Do đó, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Lê Thanh T đã nhận lại một bộ dụng cụ máy bơm nước để xịt thuốc nên không có yêu cầu gì khác.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo Trương Minh V thuộc diện hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh V phạm “*Tội trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt bị cáo Trương Minh V **06 tháng tù**.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2022.

[2] Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 357; 468; 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Lê Thanh T đã nhận lại một bộ dụng cụ máy bơm nước để xịt thuốc và không có yêu cầu gì khác.

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Minh V được miễn án phí.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã An Khánh (1b);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Thanh Tòng